

QUY CHẾ TẠM THỜI

Về thi đánh giá năng lực ngoại ngữ cho học viên cao học thuộc Đại học Huế theo hình thức trực tuyến

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về thi đánh giá năng lực ngoại ngữ nội bộ cho học viên cao học thuộc Đại học Huế theo hình thức online, bao gồm: mục đích, nguyên tắc; đối tượng dự thi và đăng ký dự thi, thành viên hội đồng thi và trách nhiệm của các thành viên, đề thi; tổ chức thi; kiểm tra và xử lý vi phạm, chấm thi và phúc khảo; duyệt kết quả thi, quản lý cấp phát giấy chứng nhận, báo cáo và lưu trữ hồ sơ thi; thanh tra.

2. Văn bản này áp dụng đối với các trường đại học thành viên, các đơn vị thuộc Đại học Huế và các cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mục đích, nguyên tắc

1. Tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ nhằm đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu ra cho học viên cao học thuộc Đại học Huế. Học viên được cấp giấy chứng nhận năng lực ngoại ngữ nội bộ tương đương với các bậc theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

2. Việc tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ phải đảm bảo nguyên tắc đúng quy chế, trung thực, chính xác, khách quan, minh bạch, phản ánh đúng năng lực ngoại ngữ của người được đánh giá về 4 kỹ năng sử dụng ngôn ngữ: nghe, nói, đọc, viết.

Điều 3. Đối tượng dự thi, đăng ký dự thi và trách nhiệm của thí sinh

1. Đối tượng dự thi là các học viên cao học đang theo học sau đại học tại các cơ sở đào tạo là các trường thành viên, đơn vị thuộc Đại học Huế.

2. Đăng ký dự thi: Thí sinh phải đăng ký dự thi tại cơ sở đào tạo đang theo học hoặc đăng ký tại Khoa Quốc tế - Đại học Huế

3. Trách nhiệm của thí sinh

a) Thí sinh phải tự trang bị và chịu trách nhiệm về sự hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia dự thi theo phương thức trực tuyến, bao gồm: Máy tính để bàn có webcam hoặc máy tính xách tay có webcam; loa hoặc tai nghe; micro; bàn phím; chuột, nguồn điện; kết nối internet có tốc độ ổn định.

b) Thí sinh phải có ít nhất 2 phương tiện trang thiết bị có khả năng hoạt động bình thường để tham gia dự thi, bao gồm một thiết bị là máy vi tính có webcam hoặc máy tính xách tay có webcam để làm bài thi và một thiết bị khác có webcam (có thể là các loại điện thoại thông minh) để giám sát phòng thi. Cả 2 thiết bị này đều cần được đăng nhập cùng một tài khoản email đã được đăng ký để dự thi và có khả năng truy cập ứng dụng Google Meet. Việc bố trí các vị trí của các thiết bị phải được tuân thủ theo hướng dẫn tại khoản 1, điều 5 của quy định này. Camera của hai thiết bị cần luôn được duy trì ở chế độ hoạt động. Thiết bị giám sát phòng thi chỉ sử dụng trong khi thi các nội dung nghe, đọc, viết. Riêng phần thi nói, chỉ sử dụng thiết bị sử dụng để thi.

c) Thí sinh phải có đầy đủ giấy tờ đăng ký, nộp lệ phí thi đầy đủ, đúng quy định.

d) Thí sinh phải có địa chỉ email (thư điện tử) và số điện thoại để nhận thông tin từ Hội đồng thi. Tên hiển thị trên tài khoản phải được thiết lập theo đúng họ và tên của thí sinh.

e) Thí sinh phải tự chuẩn bị địa điểm để tham gia thi trực tuyến, đảm bảo yên tĩnh, không có sự xuất hiện của người khác.

f) Thí sinh phải khởi động máy tính trước thời gian thi chính thức ít nhất 30 phút, đăng nhập vào phần mềm thi online bằng số báo danh và mật khẩu do Hội đồng thi cung cấp.

g) Thí sinh phải chuẩn bị các giấy tờ để xác nhận nhân thân. Trước khi làm bài thi, thí sinh phải xác nhận các thông tin cá nhân và chịu trách nhiệm về các thông tin đã cung cấp cho Hội đồng thi.

h) Trong thời gian làm bài thi nghe, đọc, viết; camera của thí sinh phải luôn ở chế độ hoạt động để CBCT quan sát; Micro luôn đặt ở chế độ im lặng (trừ trường hợp có ý kiến với CBCT).

i) Trong thời gian làm bài thi, thí sinh phải tuyệt đối trật tự, không đưa đề thi ra ngoài, không nhận bài giải/sự trợ giúp từ bên ngoài đưa vào, không được sử dụng các trang thiết bị thu, phát tín hiệu, không được truy cập vào các ứng dụng khác trên máy tính.

k) Khi hết giờ làm bài, thí sinh phải bấm nút nộp bài thi, nếu không nộp đúng giờ, CBCT sẽ thu bài thi trực tuyến qua phần mềm.

l) Đối với phần thi nói, thí sinh phải vào phòng thi ảo theo kết nối đã được cung cấp trước 5 phút so với thời gian đã được ấn định cho thí sinh và chờ được chấp thuận

đề vào phòng thi. Thí sinh chỉ được phép rời khỏi phòng thi sau khi có sự đồng ý của CBCT. Trong suốt quá trình thi nói, camera và micro của thí sinh phải luôn ở chế độ hoạt động.

m) Thí sinh không được thay đổi hình nền trong Google Meet.

n) Sử dụng trình duyệt Google Chrome; Mozilla Firefox để dự thi. Ngay sau khi đăng nhập dự thi, cần bấm tổ hợp phím Ctrl + F5 để làm mới trang.

o) Tắt chức năng dịch tự động trên các trình duyệt web sử dụng trong quá trình thi.

p) Trong trường hợp bị lỗi kết nối do mất điện, máy tính bị hư hỏng, mất kết nối mạng...trong khi kỳ thi đang diễn ra, cần thông báo ngay cho Ban coi thi qua số điện thoại đã được công bố.

Điều 4. Ban coi thi và trách nhiệm của các thành viên Ban coi thi

1. Trưởng, phó ban coi thi

a) Trưởng, phó ban coi thi phải có mặt tại điểm thi trước giờ thi 45 phút

b) Trưởng, phó ban có trách nhiệm như sau:

- Chỉ đạo chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Ban coi thi đúng theo quy chế hiện hành.

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban coi thi.

- Ký xác nhận điểm thi môn nghe, đọc, nói.

2. Thư ký ban coi thi

a) Thư ký Ban coi thi có mặt tại điểm thi theo chỉ định của Trưởng ban coi thi trước giờ thi 45 phút.

b) Thư ký ban coi thi có trách nhiệm như sau:

- Cung cấp tài khoản cho CBCT, CBGS để thực hiện nhiệm vụ theo phân công.

- Chuẩn bị phiếu bốc thăm danh sách CBCT, CBGS cho từng phòng thi trong suốt thời gian kỳ thi diễn ra.

- Hỗ trợ Trưởng ban coi thi bốc thăm CBCT, CBGS từng phòng thi.

- Tổ chức in ấn các văn bản: Danh sách thí sinh dự thi và biên bản thu bài thi (đồng thời là biên bản chấm phần thi nghe, đọc, viết); Biên bản chấm thi môn nói.

- Tổ chức lưu trữ các bài thi ở dạng file điện tử (đối với phần thi nghe, đọc, viết là định dạng pdf; đối với phần thi nói là định dạng âm thanh và hình ảnh)

- Tổ chức in ấn phần thi viết, bàn giao cho tổ làm phách để tổ chức chấm điểm cho phần thi viết.

3. Cán bộ coi thi

a) Cán bộ Coi thi (CBCT) và Cán bộ Chấm thi (CBChT) phải có mặt tại địa điểm đã được chỉ định trước thời gian thi ít nhất là 30 phút.

b) CBCT và CBChT phải tự trang bị máy vi tính xách tay có kết nối internet ổn định, có webcam, loa, micro và bàn phím hoạt động bình thường. Đảm bảo nguồn điện được duy trì trong suốt thời gian thi.

c) CBCT có trách nhiệm như sau

- Hướng dẫn thí sinh chụp ảnh để xác nhận nhân thân.
- Quan sát phòng thi, báo cáo Trưởng ban coi thi những bất thường (nếu có);
- Quan sát phòng thi, kiểm tra nhân thân của thí sinh (thông qua file ảnh chân dung và giấy tờ tùy thân), báo cáo Trưởng ban coi thi những vấn đề bất thường (nếu có), xử lý những vấn đề phát sinh trong phòng thi ảo.
- Ký, xác nhận danh sách thí sinh dự thi/ vắng thi do Thư ký điểm thi chuẩn bị.
- Thu bài thi (trong trường hợp hết giờ làm bài mà thí sinh chưa nộp bài thi)
- Tổ chức thi và chấm thi phần thi nói, cho điểm trực tiếp lên Biên bản chấm thi nói do Ban coi thi chuẩn bị.

4. Cán bộ giám sát

a) Cán bộ giám sát có mặt tại điểm thi theo quy định trước 45 phút.

b) Cán bộ giám sát có trách nhiệm như sau:

- Sử dụng tài khoản công vụ (hueuni.edu.vn) của cá nhân để vào các phòng thi theo sự phân công của Trưởng ban coi thi.
- Quan sát phòng thi, kiểm tra nhân thân của thí sinh (thông qua file ảnh chân dung và giấy tờ tùy thân), báo cáo Trưởng ban coi thi những vấn đề bất thường (nếu có).
- Giám sát, nhắc nhở thí sinh, CBCT thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy định.
- Hỗ trợ CBCT duy trì trật tự trong phòng thi, thu bài thi khi hết thời gian làm bài.

5. Cán bộ kỹ thuật

a) Cán bộ kỹ thuật có mặt tại điểm thi theo quy định trước 45 phút.

b) Cán bộ kỹ thuật có trách nhiệm như sau:

- Sử dụng tài khoản công vụ (hueuni.edu.vn) của cá nhân để thực hiện các nghiệp vụ phục vụ cho kỳ thi.

- Hỗ trợ, hướng dẫn CBCT đăng nhập vào tài khoản đã được cấp, đăng nhập vào phần mềm thi Online.

- Hỗ trợ, hướng dẫn thí sinh khắc phục các sự cố trong quá trình đăng nhập, thi online.

- Hỗ trợ Thư ký điểm thi trong việc tổ chức hệ thống lưu trữ bài thi.

- Hỗ trợ Thư ký điểm thi trong việc in ấn các văn bản.

- Trực điện thoại đường dây nóng của Ban coi thi để giải quyết các vấn đề phát sinh trong kỳ thi.

Điều 5. Quy trình thi

1. Thủ tục trước khi vào thi

a) Vị trí ngồi thi của thí sinh phải được bố trí biệt lập, không có sự xuất hiện của người lạ và đảm bảo yên tĩnh, đủ ánh sáng.

b) Thiết bị sử dụng để thi (thiết bị 1) phải được đặt song song ở mặt trước so với người của thí sinh ở khoảng cách thích hợp với thị lực của thí sinh, đảm bảo lấy trọn vẹn được khuôn mặt; 2/3 (hai phần ba) nửa thân trên của thí sinh tính từ mặt phẳng nằm ngang đặt thiết bị và lấy được không gian phía sau của thí sinh.

c) Thiết bị giám sát phòng thi và chờ thi nói (thiết bị 2) phải được đặt ở phía sau vị trí thí sinh ngồi, cách khoảng từ 1-2 m, chéch sang trái hoặc sang phải 1 góc 45 độ so với đường thẳng nối liền tâm màn hình của thiết bị và thí sinh đảm bảo có thể thu được nửa người thân trên trọn vẹn của thí sinh, quay rõ tay của thí sinh, và màn hình của thiết bị 1. Thiết bị giám sát phòng thi và chờ thi nói (thiết bị 2) sử dụng trong suốt thời gian thi.

d) Thí sinh đăng nhập vào link Google Meet 1 dành cho buổi thi nghe, đọc, viết, nói để vào phòng thi ảo bằng thiết bị dùng để thi (thiết bị 1). Đăng nhập vào link Google Meet 2 dành cho Giám sát phòng thi và chờ thi nói bằng thiết bị dùng để giám sát phòng thi (thiết bị 2).

e) Thí sinh đăng nhập vào đường Link của phần mềm thi trực tuyến do Hội đồng thi gửi qua email đăng ký thi, tiến hành đăng nhập bằng Số báo danh và mật khẩu đã được cấp bằng thiết bị dùng để thi.

f) Thí sinh xác nhận thông tin cá nhân.

g) Thí sinh chụp ảnh xác nhận nhân thân theo hướng dẫn: Thí sinh ngồi ngay ngắn trước màn hình, vén tóc qua tai để thu được rõ hình ảnh thí sinh. Sử dụng chức năng chụp ảnh trên phần mềm để chụp lại 02 ảnh: Ảnh thứ nhất là toàn cảnh thí sinh (khuôn mặt và nửa phần thân trên) đang cầm giấy tờ cá nhân; Ảnh thứ hai thí sinh đưa giấy tờ cá nhân sát lên camera để chụp rõ các thông tin trên giấy tờ.

h) Thí sinh kiểm tra micro và tai nghe/loa

i) Thí sinh bắt đầu làm bài thi

2. Đối với phần thi nghe, đọc, viết

a) Thí sinh cần làm lần lượt các phần Nghe – Đọc – Viết theo quy định. Sau khi làm bài thi xong, thí sinh phải kiểm tra, bấm nút xác nhận nộp bài. Nếu thí sinh không nộp bài đúng giờ thì CBCT sẽ tổ chức thu bài thi, ngắt quyền kết nối vào dữ liệu bài thi của thí sinh. Thí sinh lưu ý, khi trên màn hình thông báo “Bạn đã hoàn thành phần thi nghe, đọc, viết và đã nộp bài thi; phần thi nói của bạn sẽ được tổ chức vào lúc.....giờ.....phút.....ngày.....” thì lúc này bạn mới chính thức nộp bài thành công.

b) Thí sinh tắt micro trong suốt thời gian thi nghe, đọc, viết (chỉ bật Micro khi cần thiết), riêng webcam phải để ở chế độ hoạt động trong suốt thời gian thi.

c) Ngay sau khi kết thúc phần thi Nghe - Đọc - Viết, thí sinh cần thoát khỏi Link Google Meet 1, vẫn ở lại link Google Meet 2 để chờ gọi tên phần thi Nói. Đến lượt thi Nói, đăng nhập lại vào link Google Meet 1 trên thiết bị thi và chờ CBCT chấp nhận vào phòng để thi. Sau khi kết thúc phần thi Nói, học viên thoát khỏi tất cả đường link Google Meet.

Lưu ý: Chỉ đăng nhập vào đường link Google Meet 1 để thi Nói đúng giờ được ghi trong Email. Học viên sẽ bị từ chối đăng nhập nếu vào sớm hơn thời gian quy định, nếu bị từ chối từ 2 lần trở lên thiết bị sẽ tự động cắm vào phòng thi.

3. Đối với phần thi nói

a) CBCT đăng nhập vào hệ thống thi B1-Online, link phòng thi ảo do Hội đồng thi cấp để tổ chức chấm thi phần nói.

b) Phần thi nói được tổ chức theo khung giờ đã định trước cho mỗi thí sinh, tại một thời điểm, mỗi phòng thi chỉ tổ chức hỏi thi 01 thí sinh. Thí sinh đăng nhập vào đường link đã được cung cấp và chờ CBCT chấp nhận vào phòng thi để tham gia thi nói trước giờ thi của mình 5 phút.

c) Ngay sau khi đăng nhập vào phòng thi ảo, thí sinh cần chuẩn bị giấy tờ cá nhân để CBCT xác nhận nhân thân. Phần thi nói chỉ được bắt đầu và kết thúc sau khi có sự xác nhận của CBCT bằng lời nói.

d) CBCT bật chế độ ghi hình ảnh, âm thanh của phần thi nói trong suốt buổi thi. Chọn ngẫu nhiên đề thi nói dành cho mỗi thí sinh và trình chiếu trên màn hình đường link google meet. CBCT chia sẻ màn hình (toàn bộ các màn hình) toàn bộ nội dung câu hỏi phần thi nói, đảm bảo thí sinh đọc được nội dung câu hỏi, đồng thời vẫn quan sát được thí sinh trong khi trả lời.

e) Trước khi thí sinh thi vào phần thi, CBCT nói rõ “Phần thi nói của thí sinh có số báo danh ABC bắt đầu”; sau khi thí sinh kết thúc phần thi NÓI, CBCT nói rõ “Phần thi nói của thí sinh có số báo danh ABC kết thúc” trước khi cho thí sinh ra khỏi phòng thi ảo và chuyển đến phần thi của thí sinh khác.

h) Sau khi kết thúc phần thi của mỗi thí sinh, CBCT ghi điểm, thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc phần thi vào Biên bản chấm thi.

Điều 6. Chấm thi

1. Phần thi NGHE – ĐỌC được chấm tự động bằng phần mềm ngay sau khi kết thúc phần thi.

2. Phần thi NÓI được chấm bởi 2 CBCT trong phòng thi ngay trong buổi thi. Đối với phần thi của mỗi thí sinh, một CBCT sẽ chấm trực tiếp khi thí sinh trả lời và một CBCT sẽ chấm vòng 2 dựa trên dữ liệu ghi hình. Điểm của phần thi nói là điểm trung bình của cả 2 CBCT.

3. Phần thi VIẾT được chấm thi trên giấy bởi 2 CBChT. Điểm phần thi viết là điểm trung bình của 2 CBChT.

4. Điểm chấm thi sẽ được tính theo từng phần theo quy định trong đề án thi B1 hiện hành của Đại học Huế.

5. Điểm của từng kỹ năng được làm tròn đến 0,5 điểm (từ 0,25 đến dưới 0,75 làm tròn thành 0,5; từ 0,75 đến dưới 1,25 làm tròn thành 1,0);

6. Trường hợp chênh nhau dưới 2,0 điểm thì hai cán bộ chấm thi thống nhất lấy điểm trung bình cộng của 02 cán bộ chấm thi làm điểm bài thi;

7. Trường hợp điểm của hai cán bộ chấm thi chênh nhau 2,0 điểm trở lên thì hai cán bộ chấm thi phải chấm lại. Nếu chấm lại vẫn không thống nhất thì báo cáo Trưởng Ban Chấm thi xem xét, quyết định;

Điều 7. Chấm thi phúc khảo

1. Việc chấm thi phúc khảo được thực hiện bởi Ban chấm thi; những người đã chấm thi lần 1 ở phòng thi có bài phúc khảo không được tham gia chấm phúc khảo.

2. Đối với phần thi nghe, đọc, viết: Thư ký Ban coi thi tổ chức in sao bài thi, đề của thí sinh có yêu cầu phúc khảo; bàn giao cho Ban chấm thi (Có biên bản bàn giao)

3. Đối với phần thi nói: Thư ký Ban coi thi tổ chức các trang thiết bị để mở đoạn ghi âm, ghi hình phần trả lời của thí sinh có yêu cầu phúc khảo để Ban chấm thi tổ chức chấm phúc khảo.

4. Đối với mỗi kỳ thi, việc tổ chức chấm phúc khảo chỉ được tổ chức 01 (một) lần.

5. Thí sinh có nhu cầu phúc khảo phải gửi đơn đề nghị phúc khảo bài thi tới Khoa Quốc tế - Đại học Huế trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày công bố kết quả thi;

6. Hết thời hạn nộp đơn phúc khảo, thư ký chấm thi thống kê danh sách thí sinh đề nghị phúc khảo, báo cáo lãnh đạo Ban để mời cán bộ chấm phúc khảo.

7. Bài thi theo từng kỹ năng có điểm phúc khảo lệch so với điểm chấm đợt đầu (đã công bố) từ 1,0 điểm trở lên thì được điều chỉnh điểm; trong trường hợp điểm phúc khảo lệch so với điểm chấm lần 1 từ 2,0 điểm trở lên thì phải tổ chức đối thoại trực tiếp giữa các cán bộ chấm thi đợt đầu và cán bộ chấm phúc khảo (có ghi biên bản). Nếu thấy có biểu hiện tiêu cực thì xử lý theo quy định.

8. Kết quả phúc khảo được công bố chậm nhất sau 15 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nhận đơn phúc khảo;

9. Kinh phí phúc khảo phải trả lại 100% cho thí sinh nếu kết quả phúc khảo có điều chỉnh so với chấm lần 1.

Điều 8. Duyệt kết quả thi

1. Sau khi có kết quả phúc khảo trong thời hạn 05 ngày làm việc, Hội đồng thi tổng hợp kết quả thi, trình Chủ tịch Hội đồng phê duyệt và ra quyết định công nhận kết quả thi, gồm các hồ sơ sau:

a) Danh sách kết quả thi cụ thể của tất cả thí sinh theo từng kỹ năng, trong đó có ghi rõ kết quả xếp loại đạt hoặc không đạt theo bậc thí sinh đăng ký đánh giá;

b) Quyết định công nhận kết quả thi.

2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, Giám đốc Đại học Huế - Chủ tịch Hội đồng tổ chức phê duyệt và ra quyết định công nhận kết quả thi.

3. Ngay sau khi kết quả thi được phê duyệt và ra quyết định công nhận, Khoa Quốc tế - Đại học Huế cho công bố kết quả thi chính thức trên trang web của Khoa bằng hệ thống tra cứu trực tuyến để xác minh kết quả thi, đảm bảo quyền bí mật thông tin cá nhân của thí sinh.

Điều 9. Lưu trữ hồ sơ

1. Khoa Quốc tế - Đại học Huế lưu trữ vĩnh viễn: Quyết định Hội đồng thi và các ban, các biên bản bàn giao, các biên bản của các ban, phân công của Ban Coi thi, danh sách thí sinh dự thi, quyết định công nhận kết quả thi kèm theo danh sách thí sinh với kết quả chi tiết của từng thí sinh, danh sách thí sinh được cấp giấy chứng nhận.

2. Lưu trữ trên 02 (hai) thiết bị độc lập (thẻ nhớ, USB...) ít nhất 2 năm đối với các loại hồ sơ sau: Bài làm của thí sinh; các biên bản xử lý vi phạm

Điều 10. Thanh tra, kiểm tra

1. Đại học Huế có trách nhiệm thanh tra, kiểm tra hoạt động tổ chức thi theo quy định hiện hành.

2. Khoa Quốc tế - Đại học Huế có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, giám sát các bộ phận chuyên trách của mình để đảm bảo thực hiện đúng Quy định này.

Điều 11. Xử lý tổ chức và cá nhân vi phạm Quy định

1. Tùy theo mức độ vi phạm, Giám đốc Đại học Huế quyết định đình chỉ việc tổ chức thi trong thời gian 06 tháng đến 01 năm hoặc quyết định chấm dứt việc giao nhiệm vụ tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ.

2. Sau thời hạn đình chỉ tổ chức thi đánh giá năng lực, nếu nguyên nhân dẫn đến việc vi phạm được khắc phục thì Giám đốc Đại học Huế có quyết định giao nhiệm vụ cho Khoa Quốc tế - Đại học Huế tiếp tục tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ trở lại.

3. Người tham gia tổ chức thi và cá nhân liên quan khác có hành vi vi phạm Quy định (bị phát hiện trong kỳ thi hoặc sau kỳ thi), sẽ bị xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 12. Vi phạm quy chế thi và xử lý vi phạm

1. Thí sinh vi phạm quy định thi đều phải lập biên bản, xử lý và thông báo cho thí sinh.

2. Các hình thức xử lý:

a) Khiển trách đối với những thí sinh phạm lỗi một lần: Tắt camera trong khi thi; không tuân thủ hướng dẫn của CBCT

b) Cảnh cáo đối với các thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- Đã bị khiển trách một lần nhưng trong buổi thi đó vẫn tiếp tục vi phạm quy định thi ở mức khiển trách;

- Có sự xuất hiện của người không dự trong khu vực thi.

Hình thức kỷ luật cảnh cáo do cán bộ coi thi quyết định tại biên bản được lập, kèm tang vật (nếu có).

c) Đình chỉ thi đối với các thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- Đã bị cảnh cáo một lần nhưng trong buổi thi đó vẫn tiếp tục vi phạm quy định thi ở mức khiển trách hoặc cảnh cáo;

- Sử dụng các trang thiết bị thu phát tín hiệu, các loại máy tính, máy điện thoại và thiết bị khác ngoài thiết bị đang sử dụng để thi trong khi kỳ thi đang diễn ra.

- Đưa đề thi ra ngoài hoặc nhận bài giải từ ngoài vào phòng thi; nhận sự giúp đỡ từ người ngoài.

- Truy cập trái phép vào các ứng dụng trong máy tính.

- Thiết bị đang sử dụng để thi có kết nối, chia sẻ với một thiết bị khác trái phép.

Thí sinh bị đình chỉ thi phải nộp bài thi, và ra khỏi phòng thi ngay sau khi có quyết định.

d) Trừ điểm bài thi:

- Thí sinh bị khiển trách trong khi thi kỹ năng nào sẽ bị trừ 25% tổng số điểm bài thi của kỹ năng đó;

- Thí sinh bị cảnh cáo trong khi thi kỹ năng nào sẽ bị trừ 50% tổng số điểm bài thi của kỹ năng đó;

đ) Huỷ bỏ kết quả thi đối với những thí sinh:

- Bị đình chỉ thi;

- Nhờ người khác làm bài hộ

3. Đối với các trường hợp vi phạm khác, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành.

4. Trong trường hợp bị lỗi kết nối do mất điện, máy tính bị hư hỏng, mất kết nối mạng...trong khi kỳ thi đang diễn ra, cần thông báo ngay cho Ban coi thi qua số điện thoại đã được công bố. Sau đó tiếp tục kết nối lại (không cần đăng nhập và làm lại các bước thủ tục trước đây đã làm) nếu trong vòng 15 phút mà kết nối lại được bằng địa chỉ IP đã đăng nhập từ đầu thì vẫn tiến hành thi bình thường, trong trường hợp quá 15 phút

vẫn không kết nối lại thì bài thi sẽ bị hủy. Trong trường hợp này, nếu thí sinh có nhu cầu thi lại thì Khoa sẽ bố trí vào kỳ thi gần nhất (có thể trực tuyến hoặc trực tiếp tùy vào diễn biến dịch bệnh). Khi đăng ký thi lại, thí sinh vẫn được tham gia ôn tập, chỉ cần đóng lệ phí thi, được miễn phí ôn tập. Đối với trường hợp trong vòng 15 phút mà kết nối lại được bằng một địa chỉ IP khác hoặc đăng nhập cùng một lúc từ 2 địa chỉ IP khác nhau thì kết quả thi sẽ bị hủy và coi như trường hợp vi phạm quy chế thi và nếu thi lại đợt khác vẫn phải đóng học phí ôn tập, lệ phí thi đầy đủ

DỰ THI